

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BỐ TRẠCH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2023/HSST  
Ngày 28 - 11 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phú Quảng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Tuyết và bà Nguyễn Thị Hải.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2023/QĐXXST - HS ngày 14/11/2023, đối với bị cáo:

Trần Văn T; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 04/4/1985 tại Nam Định; nơi ĐKNKTT: xóm 16, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện tại: số nhà 02, ngách 22 hẻm 45/188 đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn T và bà Vũ Thị C; cả hai đều trú tại xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; vợ: Trương Thị T, sinh năm 1989, trú tại phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; con: có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Trần Văn T bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 21/6/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Lê Thị Hoàng O, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Trương Thị K, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

+ Chị Trương Thị T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Xóm 16, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2022, Trần Văn T, thường trú tại xóm 16, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định tạo tài khoản Facebook tên “Phòng vé Nha Trang; ID 100054855907923” (link: <https://www.Facebook.com/bin.chuot.3954>). T lên mạng xã hội tải các bài quảng cáo về bán vé máy bay, lịch trình các chuyến bay rồi đăng lên trang “Phòng vé Nha Trang” và đưa lên các nhóm trên mạng xã hội Facebook nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản. T lên mạng xã hội Facebook đặt mua bộ tài khoản ngân hàng của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 2.000.000 đồng. Sau đó có nhân viên giao hàng đến nhà giao cho T bộ tài khoản ngân hàng gồm: 01 căn cước công dân số 033093000252, mang tên Đặng Văn M; ngân hàng Mbbank, chủ tài khoản DANG VAN MEN, số tài khoản 199328039999; ngân hàng Agribank chủ tài khoản DANG VAN MEN, số tài khoản 150820536693701; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank, số thẻ 9704053013086649, chủ thẻ DANG VAN MEN; 01 mật khẩu ứng dụng internetbanking. Ngày 12/5/2023 Facebook “Phòng vé Nha Trang” nhận được tin nhắn từ Facebook “Hoàng O” của chị Lê Thị Hoàng O, sinh năm 2000, trú tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình (đang làm việc tại Canada) với nội dung: “Hi a, bên anh có nhận book vé máy bay đúng không a”, T trả lời “có e”, sau đó O trao đổi với T về việc mua vé máy bay khứ hồi từ Ottawa, Canada về Hà Nội và chiều ngược lại. T báo giá 43.200.000 đồng. T gửi số tài khoản ngân hàng Mbbank 199328039999, chủ tài khoản DANG VAN MEN và yêu cầu O phải chuyển trước toàn bộ số tiền thì mới xuất vé. Khoảng 11 giờ ngày 14/5/2023, chị Lê Thị Hoàng O nhờ mẹ là bà Trương Thị K, sinh năm 1982, trú tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình chuyển vào tài khoản Mbbank 199328039999, chủ tài khoản DANG VAN MEN số tiền 43.200.000 đồng. T mở tài khoản internetbanking ngân hàng Mbbank kiểm tra thấy thông báo đã nhận được số tiền 43.200.000 đồng với nội dung “e hong O dat ve Canada ve vn”. Sau khi nhận được tiền, T vào Facebook “Phòng vé Nha Trang” chặn liên lạc với Facebook “Hoang O”. Chị O không nhận được vé và không liên lạc được với Trần Văn T. Số tiền 43.200.000 đồng chiếm đoạt được của chị O, T chuyển khoản vào số tài khoản ngân hàng MB 0906310744, chủ tài khoản LUONG VAN TUAN số tiền 43.000.000 đồng để đánh bạc qua tài khoản D441986 game online Kubet. Số tiền 200.000 đồng còn lại T tiêu xài cá nhân.

Ngoài ra, Trần Văn T còn thực hiện 07 vụ lừa đảo khác trên địa bàn toàn quốc. Các vụ trên, thuộc thẩm quyền của Cơ quan điều tra các địa phương khác nên Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch đã làm Công văn thông báo đến Cơ quan CSĐT công an thuộc thẩm quyền đề xác minh, xử lý theo quy định.

**Vật chứng vụ án:** Thu giữ 01 Căn cước công dân số 036189008630, mang tên Trương Thị T, sinh ngày 01/01/1989, nơi thường trú xóm 16, xã Đ, huyện N, tỉnh N, đã xử lý trả lại cho chị Trương Thị T.

Cơ quan CSĐT công an huyện Bồ Trạch tạm giữ 01 Căn cước công dân số 033093000252, mang tên Đặng Văn M, sinh ngày 28/3/1993, nơi thường trú: thôn A, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank, số thẻ 9704053013086649, chủ thẻ Đặng Văn M; Tiền Việt Nam đồng 24.700.000; 01 Căn cước công dân số 036085000771, mang tên Trần Văn T, sinh ngày 04/4/1985, nơi thường trú xóm 16, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; 01 Chứng minh nhân dân số 036085000771, mang tên Trần Văn T, sinh ngày 04/4/1985, nơi thường trú xóm 16, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; 35 thẻ sim các loại; 01 Điện thoại di động Iphone XS Max, màu trắng, 64GB, IMEI 353102103969215 có gắn thẻ sim số 0925564116; 01 Điện thoại di động Iphone 6, 16GB, màu trắng, IMEI 359227065037; 01 thẻ ATM ngân hàng Mbbank, số thẻ 089041050123488, chủ thẻ Trần Văn T; 01 Máy tính bảng nhãn hiệu Apple Ipad, màu trắng, 13GB, IMEI 990004092853450; 01 Điện thoại di động Samsung galaxy A11, màu đen, IMEI 356348119334327, hiện chưa xử lý.

Tạm giữ 01 sổ Tiết kiệm có kỳ hạn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh tỉnh Nam Định, AC 00037350996, tên khách hàng Trần Văn T, CMND 036085000771, địa chỉ 2/45 ngõ 188 đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định, số tiền 100.000.000 đồng. Trần Văn T khai nhận số tiền trong sổ tiết kiệm là tiền mà bị can lừa đảo của các bị hại khác ở các tỉnh. Cơ quan CSĐT công an huyện Bồ Trạch tiếp tục tạm giữ sổ tiết kiệm trên để thông báo cho cơ quan điều tra các địa phương có bị hại để xác minh và xử lý.

**Trách nhiệm dân sự:** Bị hại Lê Thị Hoàng O đã nhận bồi thường số tiền 43.200.000 đồng từ gia đình Trần Văn T và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 95/ CT- VKSBT ngày 02/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Bồ Trạch để xét xử bị cáo Trần Văn T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự như đã nêu trên, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Trần Văn T.

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Trần Văn T từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/6/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên họ đã có lời khai ở hồ sơ, việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là có căn cứ.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xuất phát từ động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp. Ngày 14/5/2023 Trần Văn T đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của chị Lê Thị Hoàng O, sinh năm 2000, trú tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình số tiền 43.200.000 đồng (bốn mươi ba triệu, hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung vụ án như trình bày ở trên là hoàn toàn đúng, do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn T có lý lịch nêu trên phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và phát biểu kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét hành vi, mức độ, hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng:

Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được đúng, sai trong việc chấp hành pháp luật, nhưng do động cơ háms lợi và ý thức không chấp hành pháp luật, Trần Văn T đã dùng thủ đoạn gian dối tạo tài khoản Facebook tên “Phòng vé Nha Trang; ID 100054855907923” (link: <https://www.Facebook.com/bin.chuot.3954>) bán vé máy bay để chiếm đoạt của chị Lê Thị Hoàng O, sinh năm 2000, trú tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình số tiền 43.200.000 đồng (bốn mươi ba triệu, hai trăm nghìn đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó đối với bị cáo cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tăng tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã cùng gia đình tích cực bồi thường đầy đủ cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở những tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính nhân đạo của pháp luật để quyết định hình phạt đảm bảo tính giáo dục và trừng trị mang tính thuyết phục đối với bị cáo.

Theo đó đối với bị cáo cần xem xét xử phạt mức hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện nay chưa có công ăn việc ổn định, thu nhập thất thường nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại được xử lý như sau:

+ Tiếp tục tạm giữ 01 Căn cước công dân số 033093000252, mang tên Đặng Văn M, sinh ngày 28/3/1993; nơi thường trú: thôn A, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank, số thẻ 9704053013086649, chủ thẻ Đặng Văn M theo hồ sơ vụ án.

+ Trả lại giấy tờ tùy thân của Trần Văn T, cụ thể: 01 Căn cước công dân số 036085000771, mang tên Trần Văn T, sinh ngày 04/4/1985, nơi thường trú xóm 16, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; 01 Chứng minh nhân dân số 036085000771, mang tên Trần Văn T, sinh ngày 04/4/1985, nơi thường trú xóm 16, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định và 01 thẻ ATM ngân hàng Mbbank, số thẻ 089041050123488, chủ thẻ Trần Văn T cho Trần Văn T.

Số vật chứng nói trên đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án sẽ được Tòa án chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch để thi hành khi án có hiệu lực pháp luật.

+ Trả lại số tiền 24.700.000đ (hai mươi bốn triệu, bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/0002569 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, 01 Máy tính bảng nhãn hiệu Apple Ipad, màu trắng, 13GB, IMEI 990004092853450 máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (đã niêm phong); 01 Điện thoại di động Samsung Galaxy A11, màu đen, IMEI1 356347119334329, IMEI2 356348119334327 (đã niêm phong) cho chị Trương Thị T(vợ T) vì không liên quan đến tội phạm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 Điện thoại di động Iphone XS Max, màu trắng, 64GB, IMEI 353102103969215 có gắn thẻ sim số 0925564116, máy đã qua sử

dùng; 01 Điện thoại di động Iphone 6, 16GB, màu trắng, IMEI 359227065037, máy đã qua sử dụng (đã niêm phong) là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Tích thu tiêu hủy 35 thẻ sim các loại (đã niêm phong) là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Tạm giữ 01 sổ Tiết kiệm có kỳ hạn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh tỉnh Nam Định, AC 00037350996, tên khách hàng Trần Văn T, CMND 036085000771, địa chỉ 2/45 ngõ 188 đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định số tiền 100.000.000 đồng. Trần Văn T khai nhận số tiền trong sổ tiết kiệm là tiền mà bị cáo lừa đảo của các bị hại khác ở các tỉnh. Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch tiếp tục tạm giữ sổ tiết kiệm trên để thông báo cho cơ quan điều tra các địa phương có bị hại để xác minh và xử lý.

[10] Trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

Đối với hành vi Trần Văn T chuyển khoản số tiền 43.000.000 đồng vào số tài khoản ngân hàng MB 0906310744, chủ tài khoản LUONG VAN TUAN để đánh bạc qua tài khoản D441986 game online Kubet. T khai nhận, T ngồi tại nhà số 02, ngách 22 hẻm 45/188 đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định để chuyển khoản nên hành vi đánh bạc xảy ra tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Vì vậy, Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch đã làm Công văn chuyển đến Cơ quan CSĐT công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định để xác minh, điều tra và xử lý theo thẩm quyền.

Đối với hành vi Trần Văn T đặt mua bộ tài khoản ngân hàng trên mạng xã hội của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Hiện T không cung cấp được thông tin cá nhân của người đó. Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch đã Trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Bình giám định: 01 Căn cước công dân số 033093000252, họ và tên Đặng Văn M, sinh ngày 28/3/1993, nơi thường trú: thôn A, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên, cấp ngày 26/11/2020 và 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank, số thẻ 9704053013086649, chủ thẻ Đặng Văn M. Kết quả giám định, Căn cước công dân và thẻ ATM trên là thật là vật chứng của vụ án cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án. Kết quả xác minh ông Đặng Văn M, sinh ngày 28/3/1993, nơi thường trú: thôn A, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Trần Văn T.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

Bị cáo Trần Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/6/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bồ Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

Số vật chứng còn lại được xử lý như sau:

+ Tiếp tục tạm giữ 01 Căn cước công dân số 033093000252, mang tên Đặng Văn M, sinh ngày 28/3/1993; nơi thường trú: thôn A, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank, số thẻ 9704053013086649, chủ thẻ Đặng Văn M theo hồ sơ vụ án.

+ Trả lại giấy tờ tùy thân của Trần Văn T, cụ thể: 01 Căn cước công dân số 036085000771, mang tên Trần Văn T, sinh ngày 04/4/1985, nơi thường trú xóm 16, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; 01 Chứng minh nhân dân số 036085000771, mang tên Trần Văn T, sinh ngày 04/4/1985, nơi thường trú xóm 16, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định và 01 thẻ ATM ngân hàng Mbbank, số thẻ 089041050123488, chủ thẻ Trần Văn T cho Trần Văn T.

Số vật chứng nói trên đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án sẽ được Toà án chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch để thi hành khi án có hiệu lực pháp luật.

+ Trả lại số tiền 24.700.000đ (hai mươi bốn triệu, bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/0002569 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, 01 Máy tính bảng nhãn hiệu Apple Ipad, màu trắng, 13GB, IMEI 990004092853450 máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (đã niêm phong); 01 Điện thoại di động Samsung Galaxy A11, màu đen, IMEI1 356347119334329, IMEI2 356348119334327 (đã niêm phong) cho chị Trương Thị T(vợ T) vì không liên quan đến tội phạm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 Điện thoại di động Iphone XS Max, màu trắng, 64GB, IMEI 353102103969215 có gắn thẻ sim số 0925564116, máy đã qua sử dụng; 01 Điện thoại di động Iphone 6, 16GB, màu trắng, IMEI 359227065037, máy đã qua sử dụng (đã niêm phong) là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 35 thẻ sim các loại (đã niêm phong) là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Sổ vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch.

Cơ quan CSĐT công an huyện Bồ Trạch tiếp tục tạm giữ sổ tiết kiệm có kỳ hạn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh tỉnh Nam Định, AC 00037350996, tên khách hàng Trần Văn T, CMND 036085000771, địa chỉ 2/45 ngõ 188 đường T, Năng T, Nam Định, số tiền 100.000.000 đồng mà Trần Văn T khai nhận số tiền trong sổ tiết kiệm là tiền mà bị cáo lừa đảo của các bị hại khác ở các tỉnh để xử lý theo thẩm quyền.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2023). Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho họ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bồ Trạch;
- Chi cục THABT;
- UBND xã Đ, huyện N
- Tỉnh Nam Định;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Phú Quảng**













